TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 - NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2025/HS-ST
Ngày: 10-11-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trường Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Đình Mạnh.

Ông Đinh Văn Thuấn.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Thanh Thảo - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 8 - Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Vũ Quỳnh Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân khu vực 8 - Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2025/TLST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2025/QĐXXST - HS ngày 28 tháng 10 năm 2025, đối với bị cáo:

Trần Mạnh T; sinh ngày 27 tháng 11 năm 1991; tại Ninh Bình.

Nơi cư trú: Thôn T, phường T, tỉnh Ninh Bình; CCCD số 037091000747; cấp ngày 07-9-2023; nơi cấp Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ C2; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T1, sinh năm 1964 (Đã chết) và bà Trương Thị C, sinh năm 1962; chưa có vợ con; tiền án: Ngày 30-5-2022, bị Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 15 tháng tù về "Tội tàng trữ trái phép chất ma tuý"; ngày 30-8-2023, chấp hành xong án phạt tù, chưa được xoá án tích; tiền sự: Không, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13-8-2025 cho đến nay (có mặt).

- Những người tham gia tố tụng khác:

- Người chứng kiến:

+ Ông Lữ Văn L (vắng mặt).

+ Ông Lã Văn X (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma tuý nên khoảng 9 giờ 30 phút ngày 13 tháng 8 năm 2025, Trần Mạnh T đi bộ từ nhà rồi đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông để đến xã P, tỉnh Ninh Bình. Khi đến gần trạm bơm C3 thuộc địa phận xóm L, xã P, tỉnh Ninh Bình, T gặp một người đàn ông (không rõ tên tuổi, địa chỉ), biết người này có bán ma túy nên T đã đặt vấn đề và mua của người đàn ông đó 02 gói Heroine với giá 300.000 đồng. Sau đó, T cất giấu số ma túy trên trong lòng bàn tay trái, rồi đi bộ theo hướng đường liên thôn xóm L, xã P để tìm vị trí sử dụng ma tuý thì bị Công an xã P phát hiện, bắt giữ.

Quá trình kiểm tra, T đã tự giác giao nộp 02 gói ma túy. Công an xã P đã mời người chứng kiến, lập biên bản, thu giữ, niêm phong số ma túy trên của T trong phong bì thư ký hiệu M. Ngoài ra, còn thu giữ, niêm phong mẫu nước tiểu của T trong một chai nhựa mày trắng ký hiệu A để phục vụ công tác giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 531/KL-KTHS ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Phòng K, Công an tỉnh N đã kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng có tổng khối lượng 0,410 gam được niêm phong ký hiệu M gửi giám định đều là ma tuý, loại Heroine.

Tại bản Kết luận giám số 532/KL-KTHS, ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Phòng K, Công an tỉnh N đã kết luận: Có tìm thấy các chất gồm Morphine, C1 và 6-MAM trong 01 mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu A gửi giám định.

Tại bản Cáo trạng số 01/CT-VKS-KV8 ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Ninh Bình đã truy tố hành vi của Trần Mạnh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà:

Bị cáo T đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân và xin được giảm nhẹ một phần hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Ninh Bình thực hành quyền công tố, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Mạnh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Mạnh T từ 48 tháng đến 54 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Xét các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N, của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Ninh Bình, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Biên bản thu giữ, niêm phong nước tiểu; Kết luận giám định và lời khai của bị cáo, của người chứng kiến tại cơ quan điều tra cùng với các tài liệu, chứng cứ khác. Do đó, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 10 giờ 35 phút, ngày 13 tháng 8 năm 2025, tại khu vực xóm L, xã P, tỉnh Ninh Bình, Trần Mạnh T đang có hành vi cất giấu trái phép trong người 0,410 gam Heroine để sử dụng cho bản thân thì bị Công an xã P phát hiện, bắt quả tang.

Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm phạm tới chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Xét thấy ngày 30-5-2022, Trần Mạnh T bị Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 15 tháng tù về "Tội tàng trữ trái phép chất ma tuý". Ngày 30-8-2023, T chấp hành xong án phạt tù, chưa được xoá án tích, mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy

định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về đường lối xử lý: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; Hội đồng xét thấy bị cáo T là người nghiện ma túy và cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng. Điều đó chứng tỏ ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo kém, nên cần phải có mức hình phạt nghiêm minh đối với bị cáo và cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có đủ các điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình, cho xã hội và để răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích để sử dụng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là H đã thu giữ;

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Mạnh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Trần Mạnh T 48 (Bốn mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13 tháng 8 năm 2025.

3. Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy là H1 đã thu giữ (01 túi niêm phong mã số PS3 24266808, mặt trước ghi số 531/KL-KTHS của Phòng K Công an tỉnh N).

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27-10-2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8, tỉnh Ninh Bình).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Mạnh T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực, tỉnh;
- Công an tỉnh Ninh Bình;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- Phòng PV06 + PC 10 CA tỉnh Ninh Bình;
- UBND phường Tây Hoa Lư;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Trường Nam